TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2025/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Ngô Thanh T**, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp)

- *Bị đơn:* Ông **Ngô Văn O**, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đoàn Thị Ú, sinh năm 1975;

2. Chị Ngô Thị Quý P, sinh năm 1999;

3. Chị Ngô Thị Mai H, sinh năm 2002;

4. Chị Ngô Thị Kim B, sinh năm 2004;

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Ú, chị P, chị H và chị B: Ông **Ngô Thanh T**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp).

5. Bà Trần Kim C, sinh năm 1962;

6. Anh Ngô Chí T1, sinh năm 1986;

7. Anh Ngô Thanh T2, sinh năm 1989;

8. Anh Ngô Thanh T3, sinh năm 1990;

9. Chị Ngô Thị Kiều T4, sinh năm 1994;

10. Chị Nguyễn Thị Thanh T5, sinh năm 1988;

11. Cháu Ngô Ngọc N, sinh năm 2011;

Người đại diện theo pháp luật: Anh Ngô Thanh T2, sinh năm 1989;

12. Cháu Ngô Nguyễn Bảo N1, sinh năm 2018

13. Cháu Ngô Nguyễn Thiên P1, sinh năm 2021

14. Cháu Ngô Nguyễn Tấn L, sinh năm 2023

Người đại diện theo pháp luật: Anh Ngô Thanh T3, sinh năm 1990 và chị C1 Nguyễn Thị Thanh T5, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, Tiền Giang (nay là xã C, Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên thống nhất kết quả đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 18/10/2025 (kết quả cung cấp cho Tòa án ngày 03/11/2025) của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V.

- Ông Ngô Văn O đồng ý giao cho ông Ngô Thanh T phần diện tích tranh chấp 17,7m² (có sơ đồ kèm theo), vị trí **số 5** là mép kênh công cộng (rạch) đã đổ bê tông miệng cống thông qua Tỉnh lộ, vị trí **số 6** là mép nước kênh công cộng (rạch).

- Ông Ngô Thanh T đồng ý hoàn trả cho ông Ngô Văn O giá trị 01 cây nhãn loại D là: 634.000 đồng và 02 cây cau loại 1 là: 364.000 đồng. Tổng cộng: 998.000 đồng.

- Ông Ngô Thanh T thống nhất để ông Ngô Văn O làm đường thoát nước (âm dưới lòng đất) qua phần đất thửa 90 của ông Ngô Văn O đi qua phần đất tranh chấp đến phần kênh công cộng.

- Ông Ngô Văn O được quyền liên hệ cơ quan chức năng để làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- *Về chi phí tố tụng:* Ông Ngô Thanh T chịu phần chi phí tố tụng do ông Ngô Thanh T yêu cầu là 2.500.000 đồng. Ông Ngô Thanh T đã nộp đủ và quyết toán xong. Ông Ngô Văn O chịu phần chi phí tố tụng do ông Ngô Văn O yêu cầu là 2.200.000 đồng. Ông Ngô Văn O đã nộp đủ và quyết toán xong.

- *Về án phí:*

+ Ông Ngô Thanh T chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm. Ông Ngô Thanh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0015244 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Đồng Tháp), nên hoàn lại ông Ngô Thanh T 150.000 đồng.

+ Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Văn O.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính